

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 01/2020/LĐ-PT

Ngày 25/11/2020

*“V/v yêu cầu bồi thường thiệt hại, công Ki xin
lỗi do kỷ luật viên chức”*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Nhu.

Các thẩm phán: Ông Trần Hữu Hiệu và bà Nguyễn Thị Hoài Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công Ki vụ án lao động thụ lý số 01/2020/TLPT-LĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại, công Ki xin lỗi do xử lý kỷ luật viên chức;

Do bản án lao động sơ thẩm số 01/2020/LĐ-ST ngày 24/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 01/2020/QĐ-PT ngày 05 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Ông Phạm Minh K, sinh năm 1975;

Đăng ký HKTT: Số 50, tổ 14, phường S, quận L, thành phố Hà Nội;

Chỗ ở hiện tại: Số 148 N, khu N, thị trấn N1, huyện N1, tỉnh Hải Dương.

2. **Bị đơn:** Trường THPT N1; địa chỉ: Thị trấn N1, huyện N1, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Thúy H - Hiệu trưởng trường THPT N1.

3. **Người kháng cáo:** Nguyên đơn ông Phạm Minh K.

Tại phiên tòa có mặt ông K, vắng mặt bà H (bà H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, văn bản trình bày ý kiến, biên bản ghi lời Ki cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ, nguyên đơn ông Phạm Minh K trình bày:

Ông là giáo viên trường THPT N1 (là viên chức được tuyển dụng từ năm 1999). Quá trình công tác tại trường, do thấy ông Trịnh Xuân Trường - nguyên hiệu trưởng trường THPT N1 có nhiều vi phạm trong công tác quản lý nên ông đã làm đơn tố cáo gửi Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Hải Dương nhưng việc giải quyết của Sở không đúng nên ông nhiều lần làm đơn tố cáo, khiếu nại gửi nhiều nơi khác. Ngày 14/5/2019, Giám đốc Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Hải Dương ban hành công văn số 676 đề nghị trường THPT N1 phải xử lý nghiêm khắc đối với ông. Ngày 08/7/2019, nhà trường đã tổ chức họp Hội đồng kỷ luật. Tại cuộc họp, mặc dù ông không có bản kiểm điểm mà chỉ có đơn khiếu nại vì không nhất trí, nhưng hội đồng kỷ luật vẫn biểu quyết đề nghị xử lý kỷ luật ông mức kỷ luật khiển trách. Ngày 13/7/2019, hiệu trưởng trường THPT N1 đã ban hành quyết định số 108 về việc thi hành kỷ luật viên chức đối với ông, hình thức khiển trách. Ông thấy việc ban hành quyết định số 108 của hiệu trưởng là không đúng pháp luật. Đến ngày 26/7/2019, hiệu trưởng trường THPT N1 ban hành quyết định số 115/QĐ-THPT thu hồi và hủy bỏ quyết định số 108 với lý do quyết định số 108 có một số nội dung chưa đảm bảo nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012, nhưng quyết định số 115 cũng không đúng pháp luật và lý do trong quyết định cũng chỉ ghi chung chung, không chỉ rõ quyết định 108 chưa đúng ở điều khoản nào. Do đó, ông đề nghị Tòa án xem xét việc ban hành, tính pháp lý của quyết định số 108/QĐ-THPT ngày 13/7/2019 về việc thi hành kỷ luật viên chức đối với ông; quyết định số 115/QĐ-THPT ngày 26/7/2019 về việc hủy bỏ quyết định kỷ luật số 108/QĐ-THPT của trường THPT N1.

Mặt khác, trong năm học 2018-2019, ông đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đánh giá chấm điểm được 93 điểm, đủ điều kiện xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đánh giá xếp loại công chức vào tháng 5/2019 (cuối năm học), khi đó ông chưa có quyết định kỷ luật nhưng trong quá trình đánh giá của tổ chuyên môn, bà Nguyễn Thị Hi (tổ trưởng tổ chuyên môn) đánh giá vào phiếu đánh giá phân loại công chức của ông có nội dung “có một số biểu hiện vi phạm nội quy nH trường, vi phạm luật tố cáo”, nhưng không ghi rõ vi phạm nội quy nào, vi phạm luật tố cáo ở điều khoản nào và thống nhất trừ 15 điểm trong tổng điểm thi đua của ông vì xác định là có căn cứ để ra quyết định kỷ luật đối với ông. Bà H đại diện trường THPT N1 cũng nhất trí đánh giá của tổ chuyên môn và xếp loại ông là hoàn tHnh nhiệm vụ. Ông đề nghị Tòa án xem xét và

hủy bỏ phiếu đánh phân loại viên chức năm 2019, yêu cầu trường phải đánh giá lại theo đúng mức mà ông được hưởng là hoàn tHnh tốt nhiệm vụ.

Do việc ban hành hai quyết định số 108 và số 115 của trường THPT N1 là không đúng pháp luật nên ông đã cung cấp thông tin cho một số cơ quan báo là Báo Công lý – xã hội, Báo Lao động, Báo Pháp luật Việt Nam để đăng tin, phản ánh vụ việc. Nên ông yêu cầu Tòa án buộc trường THPT N1 phải công khai xin lỗi ông trên các báo nói trên để họ tiếp tục phản ánh vụ việc đúng sự thật. Đồng thời, việc ban hành các quyết định trên và đánh giá xếp loại viên chức không đúng đã ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của ông, nên ông yêu cầu trường THPT N1 phải bồi thường tổn thất về tinh thần bằng 60 tháng lương cơ sở là 89.400.000đồng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn trình bày: Trường THPT N1 không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Minh K vì các lý do sau:

Quá trình ông K công tác tại trường THPT N1 trong năm học 2018 -2019, ông K có nhiều lần vi phạm nội quy, quy chế, đã được nhắc nhở trong các cuộc họp tổ chuyên môn, Hội đồng sư phạm trường bằng văn bản. Theo Quy chế chuyên môn “Giáo án của giáo viên trước khi lên lớp dạy phải được tổ chuyên môn hoặc lãnh đạo trường ký duyệt ít nhất trước 3 ngày. Bài kiểm tra 15 phút phải vào điểm trên phần mềm chậm nhất sau 1 tuần kiểm tra, bài kiểm tra từ 45 phút trở lên phải vào điểm trên phần mềm chậm nhất sau 2 tuần kiểm tra”, nhưng ông K đã không thực hiện đúng quy chế như: ký duyệt giáo án tuần 2, tuần 34 muộn, vào lớp chậm ở lớp 11H, vào điểm trên máy chưa đúng tiến độ, nộp giáo án muộn, không ký duyệt giáo án tuần 26 (được nhắc nhở tại cuộc họp của Tổ Hóa - Sinh và ghi vào biên bản cuộc họp các ngày 14/9/2018, 23/11/2018, 7/12/2018, 11/01/2019, 08/5/2019, 15/02/2019, 08/3/2019); ngày 29/3/2019 lãnh đạo trường nhắc nhở bằng văn bản việc vào điểm 2 lớp 10L, 10I không đúng tiến độ, yêu cầu ông K phải thực hiện ngay, nhưng đến ngày 02/4/2019 lãnh đạo kiểm tra thì ông K vẫn chưa vào điểm của 2 lớp đó; nhiều giáo án của ông K khi lên lớp dạy chưa được ký duyệt nên ông K đã giả mạo chữ ký của ông Đoàn Hữu Khoa - Tổ phó tổ chuyên môn để tự ký vào giáo án của mình. Ông K đã thừa nhận việc giả mạo chữ ký trong buổi làm việc với tổ xác minh của trường vào ngày 28/3/2019 và trong buổi làm việc với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hải Dương ngày 28/4/2019.

Ngoài vi phạm nội quy quy chế cơ quan, ông K còn nhiều lần nộp đơn tố cáo ông Đoàn Hữu Khoa và ông Đặng Văn Công - giáo viên môn Hoá học về việc ra đề kiểm tra, đánh giá xếp loại giờ dạy, lãnh đạo trường đã giải quyết và

đều trả lời việc tố cáo không có căn cứ, nhưng ông K lại tiếp tục gửi đơn tố cáo đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hải Dương và nhiều cơ quan, ban ngành khác gây ảnh hưởng đến tinh thần đoàn kết trong đơn vị. Tại Kết luận số 341/KL-SGD&ĐT ngày 27/02/2019 đối với nội dung tố cáo của ông K với ông Trịnh Xuân Trường, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hải Dương kết luận: Ông K tố cáo sai sự thật, kiến nghị trường THPT N1 kiểm điểm, xử lý cán bộ viên chức thực hiện không đúng quy định của pháp luật, những cán bộ giáo viên cố tình khiêu nạt, tố cáo sai sự thật, kéo dài, vượt cấp. Tại Công văn số 676/SDG&ĐT-TTr ngày 14/5/2019, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hải Dương đề nghị hiệu trưởng trường THPT N1 căn cứ kết quả công tác, học tập và hồ sơ giải quyết khiêu nạt, tố cáo của ông K để có hình thức xử lý nghiêm khắc theo thẩm quyền.

Trường THPT N1 thấy Hnh vi của ông K đã vi phạm khoản 3 Điều 16, khoản 1, 6, 7 Điều 17, khoản 1, 5, 6 Điều 19 Luật viên chức năm 2010; vi phạm khoản 2, 5, 8 Điều 10 Nghị định 27/2012/NĐ-CP quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức. Do đó, trường THPT N1 đã tHnh lập Hội đồng kỷ luật để xem xét kỷ luật đối với ông K. Ngày 13/7/2019, hiệu trưởng trường THPT N1 ra quyết định số 108/QĐ-THPT ngày 13/7/2019 thi Hnh kỷ luật đối với ông Phạm Minh K hình thức khiển trách. Quyết định 108 đã ban Hnh đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, sau khi ban Hnh quyết định số 108, xét thấy có một số ý kiến không nhất trí với mức hình thức kỷ luật (cho rằng mức kỷ luật khiển trách là nhẹ) và chưa phù hợp với khoản 3 Điều 3 Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 6/4/2012 về nguyên tắc xử lý kỷ luật (nếu có nhiều Hnh vi vi phạm thì bị xử lý kỷ luật về từng Hnh vi vi phạm và chịu hình thức xử lý kỷ luật nặng hơn một mức so với hình thức kỷ luật áp dụng với Hnh vi vi phạm nặng nhất), Hội đồng kỷ luật tổ chức họp ngày 22/7/2019, lập biên bản làm việc và kiến nghị thu hồi quyết định số 108. Căn cứ đề nghị của Hội đồng kỷ luật, hiệu trưởng trường THPT N1 đã ra quyết định số 115/QĐ-THPT thu hồi hủy bỏ quyết định số 108/QĐ-THPT ngày 13/7/2019. Quyết định số 115 cũng được ban Hnh đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Sau đó ông K có đơn xin chuyển công tác và có đơn khởi kiện ra Tòa án nên nH trường chưa mở lại Hội đồng kỷ luật. Người đại diện hợp pháp của trường THPT N1 xác định quyết định số 108 đã bị thu hồi và hủy bỏ nên không có hiệu lực, việc hiệu trưởng trường ra quyết định số 115 là đúng quy định của pháp luật. Việc thông tin cho báo chí là do ông K tự cung cấp, đề nghị viết bài với những thông tin không đầy đủ, bản thân ông K cũng

không có thiệt hại gì nên trường THPT N1 không đồng ý với yêu cầu công Ki xin lỗi trên báo và bồi thường số tiền 89.400.000đồng như yêu cầu của ông K.

Đối với việc xếp loại viên chức đối với ông K năm học 2018-2019: Ông K tự nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tổ chuyên môn và nhà trường xếp hoàn thành nhiệm vụ là đúng theo quy định tại Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ và Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 56/2015/NĐ-CP và Công văn số 461/SGDDĐT-TCCB ngày 29/3/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hải Dương về việc đánh giá, phân loại cán bộ giáo viên, nhân viên năm học 2018 - 2019. Sau khi trường THPT N1 ra quyết định số 108/QĐ-THPT ngày 13/7/2019, quyết định số 115/QĐ-THPT ngày 26/7/2019 và đánh giá phân loại viên chức năm 2019, trường không nhận được bất kỳ đơn khiếu nại nào của ông K, không nhận được bất kỳ thông tin hay quyết định giải quyết khiếu nại của cơ quan có thẩm quyền đối với đơn khiếu nại của ông K về các nội dung trên.

Người đại diện hợp pháp của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Hải Dương trình bày: Thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật viên chức là giáo viên của trường THPT N1 (trong đó có ông Phạm Minh K) thuộc về Hiệu trưởng trường THPT N1. Ông K khởi kiện trường THPT N1 yêu cầu xác định tính pháp lý của hai quyết định do hiệu trưởng của trường THPT N1 ban hành, yêu cầu trường công Ki xin lỗi và bồi thường thiệt hại, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hải Dương xác định không có quyền lợi, nghĩa vụ nào liên quan trong vụ án này nên đề nghị Tòa án không đưa Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hải Dương vào tham gia tố tụng. Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Hải Dương cũng xác định không nhận được đơn khiếu nại của ông K đối với các quyết định số 108/QĐ-THPT ngày 13/7/2019, quyết định số 115/QĐ-THPT ngày 26/7/2019 của hiệu trưởng trường THPT N1 và khiếu nại đối với việc xếp loại viên chức, xếp loại thi đua, ghi nhận xét trong phiếu đánh giá viên chức năm 2019 đối với ông K.

Tại bản án lao động sơ thẩm số 01/2020/LĐ-ST ngày 24/7/2020, Tòa án nhân dân huyện N1: Áp dụng Điều 30, Điều 52, Điều 53, Điều 59 Luật viên chức; Điều 200, Điều 202 Luật lao động; khoản 1 Điều 584 Bộ luật dân sự; các Điều 7, 8, 10, khoản 2 Điều 14, các Điều 15, 16, 17, 18, 19, khoản 4 Điều 22 Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ; khoản 5 Điều 32, khoản 1 Điều 147, điểm g khoản 1 Điều 217, điểm đ khoản 1 Điều 192, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; điểm f khoản 1 Điều 11, điểm a khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Xử:

1. Đình chỉ giải quyết yêu cầu của ông Phạm Minh K về việc xem xét việc xếp loại viên chức, xếp loại thi đua, ghi nhận xét trong phiếu đánh giá viên chức năm 2019 đối với ông K.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Minh K về việc yêu cầu trường THPT N1 phải công Ki xin lỗi, gửi văn bản xin lỗi đến Báo Công lý - Xã hội, Báo Người lao động, Báo Pháp luật Việt Nam và bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần bằng 60 tháng lương cơ sở là 89.400.000đồng (*tám chín triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn*). Xác nhận Quyết định số 115/QĐ-THPT ngày 26/7/2019 của Hiệu trưởng Trường THPT N1 về việc thu hồi và hủy bỏ Quyết định số 108/QĐ-THPT ngày 13/7/2019 của Hiệu trưởng Trường THPT N1 là hợp pháp.

Ngoài ra, bản án còn xử lý về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, nguyên đơn ông Phạm Minh K kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, cụ thể như sau:

- Hội đồng xét xử sơ thẩm không đảm bảo vì Hội thẩm nhân dân đặt câu hỏi không đúng nội dung vụ án, xúc phạm nghiêm trọng uy tín, danh dự của ông;

- Cấp sơ thẩm không đưa Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Hải Dương tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan là chưa chính xác;

- Đề nghị xem xét lại tính pháp lý của quyết định số 108 và quyết định số 115 (vì đều không đúng) và buộc trường THPT bồi thường thiệt hại, công Ki xin lỗi ông.

- Đây là quan hệ lao động nhưng Tòa án lại đình chỉ giải quyết việc xem xét xếp loại viên chức là không đúng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn rút kháng cáo đối với nội dung yêu cầu trường THPT N1 bồi thường số tiền 89.400.000 đồng, các kháng cáo khác nguyên đơn vẫn giữ nguyên. Người đại diện hợp pháp của bị đơn vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã cơ bản thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148, khoản 3 Điều 284 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại 89.400.000 đồng; không chấp nhận kháng cáo của ông Phạm Minh K, giữ nguyên bản án lao động số 01/2020/LĐ-

ST ngày 24/7/2020 của TAND huyện N1; buộc ông K phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công Ki tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của đương sự, Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của nguyên đơn trong thời hạn luật định và nộp tiền tạm ứng án phí đầy đủ nên kháng cáo hợp lệ. Tòa án đã triệu tập hợp lệ nguyên đơn, người đại diện hợp pháp của bị đơn nhưng chỉ nguyên đơn có mặt, người đại diện hợp pháp của bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến Hnh xét xử vụ án vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị đơn.

[2] Về các nội dung kháng cáo:

[3] Đối với kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm không đưa Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Hải Dương tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là thiếu: HĐXX thấy trường THPT N1 là cơ sở giáo dục phổ thông của hệ thống giáo dục quốc dân, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng, có thẩm quyền độc lập trong việc khen thưởng, kỷ luật cán bộ viên chức do mình quản lý và chịu trách nhiệm với quyết định của mình. Ông K khởi kiện yêu cầu xác định tính pháp lý của các quyết định số 108 và quyết định số 115 do Hiệu trưởng trường THPT N1 ban Hnh, đồng thời yêu cầu trường THPT N1 bồi thường thiệt hại tinh thần, danh dự, công Ki xin lỗi ông trên các báo nên việc khởi kiện của ông K không liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Hải Dương. Vì vậy, cấp sơ thẩm căn cứ quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự không đưa Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Hải Dương tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan trong vụ án là đúng quy định của pháp luật;

[4] Đối với kháng cáo cho rằng HĐXX sơ thẩm không đảm bảo (vì Hội thẩm nhân dân đặt câu hỏi không đúng nội dung vụ án, câu hỏi xúc phạm nghiêm trọng uy tín, danh dự của ông): Xét thấy, đây là vụ án lao động, HĐXX cấp sơ thẩm gồm một Thẩm phán và hai Hội thẩm nhân dân đã đảm bảo quy định tại Điều 63 Bộ luật tố tụng dân sự và không ai thuộc trường hợp phải thay đổi hoặc từ chối tiến Hnh tố tụng như quy định tại Điều 52, Điều 53 Bộ luật tố tụng dân sự, do đó HĐXX sơ thẩm là hợp pháp. Việc đặt câu hỏi của Hội thẩm nhân dân trong quá trình hỏi tại phiên tòa chỉ là kỹ năng của người tiến Hnh tố

tụng, không là căn cứ xác định tính hợp pháp của HĐXX, hơn nữa tại biên bản phiên tòa không thể hiện Hội thẩm nhân dân đặt câu hỏi xúc phạm uy tín, danh dự của ông K nên kháng cáo của ông K đối với nội dung này không có căn cứ.

[5] Đối với các kháng cáo đề nghị xem xét lại tính pháp lý của Quyết định số 108 ngày 13/7/2019 và quyết định số 115 ngày 26/7/2019 của Hiệu trưởng trường THPT N1:

[6] Về thẩm quyền ban Hành: Quyết định số 108/QĐ-THPT xử lý kỷ luật đối với viên chức Phạm Minh K và quyết định 115/QĐ-THPT thu hồi, hủy bỏ quyết định số 108/QĐ-THPT đều do Hiệu trưởng trường THPT N1 ban Hành là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 48 Luật viên chức, khoản 2 Điều 14, khoản 4 Điều 22 Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012.

[7] Về nội dung, thời hiệu, thời hạn, trình tự thủ tục ban Hành: Căn cứ lời Ki của ông K, lời Ki của người đại diện trường THPT N1 và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ có đủ cơ sở xác định quá trình ông K công tác tại trường THPT N1, ông K có nhiều đơn thư tố cáo; đối với nội dung tố cáo ông Trịnh Xuân Trường - Hiệu trưởng Trường THPT N1 đã được giải quyết nhưng ông K vẫn có đơn tố cáo, khiếu nại gửi đến Sở giáo dục và Đào tạo tỉnh Hải Dương và nhiều cơ quan khác. Tại kết luận thanh tra số 314 ngày 27/02/2019, Quyết định số 347/QĐ-SGDĐT ngày 12/4/2019, Công văn số 676 ngày 14/5/2019 của Giám đốc Sở giáo dục và Đào tạo tỉnh Hải Dương đều xác định nội dung tố cáo, khiếu nại của ông K là sai và đã được giải quyết nhiều lần, làm ảnh hưởng đến uy tín của lãnh đạo và tập thể nH trường, gây mất đoàn kết nội bộ đơn vị; ngoài ra, trong năm năm học 2018 - 2019 ông K đã có một số vi phạm nội quy, quy chế chuyên môn (có một số giáo án chưa được ký duyệt trước khi lên lớp, vào điểm muộn, tự ký chữ ký của tổ trưởng tổ Hóa Sinh trong giáo án). Các vi phạm đó của ông K đã được tổ chuyên môn, lãnh đạo nH trường nhắc nhở và ghi vào biên bản cuộc họp. Như vậy, Hành vi của ông K đã vi phạm quy định tại khoản 10 Điều 8 Luật tố cáo; khoản 5 Điều 6, điểm a, d khoản 2 Điều 12 Luật khiếu nại; khoản 3 Điều 16 Luật viên chức; vi phạm quy chế làm việc được quy định tại hướng dẫn chuyên môn năm học 2018 -2019 của trường THPT N1. Sau khi xem xét thấy có Hành vi vi phạm của ông K, trường THPT N1 đã tiến Hành các thủ tục để kỷ luật đối với ông K (thông báo, tổ chức họp kiểm điểm tại tổ, tại Hội đồng kỷ luật viên chức...). Trên cơ sở đề nghị của Hội đồng kỷ luật, ngày 13/7/2019, Hiệu trưởng trường THPT N1 ra quyết định số 108/QĐ-THPT ngày 13/7/2019 thi Hành kỷ luật đối với ông Phạm Minh K hình thức khiển trách. Như vậy, quyết định số 108/QĐ-THPT ngày 13/7/2019 đã ban Hành đúng nội dung,

thời hiệu, thời hạn, trình tự thủ tục quy định tại các điều 52, 53 Luật viên chức; Điều 7, Điều 8, khoản 1, 8 Điều 10, khoản 2 Điều 14, các điều 15, 16, 17, 18, 19 Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ. Mặc dù tại biên bản làm việc của Hội đồng kỷ luật ngày 08/7/2019 đã nêu rõ Hình vi phạm của ông K, tại tờ trình số 107 ngày 10/7/2019 của Hội đồng kỷ luật gửi Hiệu trưởng trường THPT N1 đề nghị kỷ luật đối với ông K đã viện dẫn cụ thể các điều luật áp dụng để xử lý kỷ luật nhưng tại quyết định 108/QĐ-THPT đã không ghi cụ thể các điều luật áp dụng và không ghi cụ thể Hình vi phạm của ông K là thiếu sót về mặt hình thức. Sau khi thấy quyết định số 108 có thiếu sót về hình thức và hình thức kỷ luật khiển trách đối với ông K chưa phù hợp (còn nhẹ) nên Hội đồng kỷ luật đã kiến nghị Hiệu trưởng Trường THPT N1 thu hồi, hủy bỏ quyết định số 108/QĐ-THPT. Ngày 26/7/2019, Hiệu trưởng Trường THPT N1 đã ban Hành quyết định số 115/QĐ-THPT thu hồi, hủy bỏ quyết định số 108/QĐ-THPT. Việc ban Hành quyết định số 115 là đúng nội dung, trình tự thủ tục theo quy định tại khoản 4 Điều 22 Nghị định số 27/2012/NĐ-CP. Do đó, ông K cho rằng quyết định số 108/QĐ-THPT, quyết định số 115/QĐ-THPT do Hiệu trưởng trường THPT N1 ban Hành không đúng quy định pháp luật là không có căn cứ. Quyết định số 115 đã thu hồi, hủy bỏ quyết định số 108 nên quyết định số 108 không còn, cấp sơ thẩm chỉ xác nhận quyết định số 115 hợp pháp là phù hợp.

[8] Vì quyết định số 108/QĐ-THPT chỉ sai sót về hình thức và đã bị thu hồi, hủy bỏ, quyết định số 115/QĐ-THPT ban Hành đúng quy định của pháp luật nên ông K chưa bị xử lý kỷ luật, không xâm hại đến quyền và lợi ích của ông K; việc một số tờ báo có đăng tin ông K bị xử lý kỷ luật do tố cáo sai phạm của Hiệu trưởng là do ông K tự cung cấp thông tin cho các báo để đưa tin và nội dung đưa tin không đúng theo quyết định số 108/QĐ-THPT. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của ông K buộc Trường THPT N1 phải công Ki xin lỗi. Tại phiên tòa, ông K rút kháng cáo đối với nội dung yêu cầu trường THPT N1 bồi thiệt hại về tinh thần cho ông với số tiền bằng 60 tháng lương cơ sở là 89.400.000đồng, việc rút kháng cáo của ông K là tự nguyện nên HĐXX sẽ đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với nội dung kháng cáo này.

[9] Đối với kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết yêu cầu xem xét, xếp loại viên chức là không đúng: HĐXX thấy theo quy định tại khoản 3 Điều 44 Luật viên chức, điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị định 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 thì nếu viên chức, công chức không nhất trí với kết quả đánh giá và phân loại thì có quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật về khiếu nại. Như vậy, yêu cầu này của ông K không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án,

do đó cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết yêu cầu này của ông K là đúng quy định của pháp luật.

[10] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Phạm Minh K, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các nội dung khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[11] Về án phí: Do kháng cáo của ông K không được chấp nhận nên ông K phải chịu án phí phúc thẩm dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 289; khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với nội dung kháng cáo yêu cầu trường THPT N1 bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần bằng 60 tháng lương cơ sở là 89.400.000 đồng của ông Phạm Minh K.

2. Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của ông Phạm Minh K; giữ nguyên bản án lao động sơ thẩm số 01/2020/LĐ-ST ngày 24/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện N1, tỉnh Hải Dương:

Áp dụng: Các điều 30, 52, 53, 59 Luật viên chức; các điều 200, 202 Luật lao động; khoản 1 Điều 584 Bộ luật dân sự; các điều 7, 8, 10, khoản 2 Điều 14, các điều 15, 16, 17, 18, 19, khoản 4 Điều 22 Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ; khoản 5 Điều 32, khoản 1 Điều 147, điểm g khoản 1 Điều 217, điểm đ khoản 1 Điều 192, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Điểm f khoản 1 Điều 11, điểm a khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.
Xử:

- Đình chỉ giải quyết yêu cầu của ông Phạm Minh K về việc xem xét việc xếp loại viên chức, xếp loại thi đua, ghi nhận xét trong phiếu đánh giá viên chức năm 2019 đối với ông K.

- Không chấp yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Minh K về việc yêu cầu Trường THPT N1 phải công Ki xin lỗi, gửi văn bản xin lỗi đến Báo Công lý – Xã hội, Báo Người lao động, Báo Pháp luật Việt Nam và bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần bằng 60 tháng lương cơ sở là 89.400.000 đồng (*tám chín triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn*). Xác nhận Quyết định số 115/QĐ-THPT ngày 26/7/2019 của Hiệu trưởng Trường THPT N1 về việc thu hồi và hủy bỏ Quyết định số 108/QĐ-THPT ngày 13/7/2019 của Hiệu trưởng Trường THPT N1 là hợp pháp.

- Án phí: Ông Phạm Minh K phải chịu 300.000đ án phí lao động sơ thẩm, đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai số AA/2017/0008416 ngày 06/12/2019 tại Chi cục thi Hình án dân sự huyện N1. Miễn án phí cho ông K đối với yêu cầu về bồi thường thiệt hại.

Ông Phạm Minh K phải chịu 300.000 đồng án phí lao động phúc thẩm, đối trừ với số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0002747 ngày 06/8/2020 tại Chi cục thi Hình án dân sự huyện N1.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND, Chi cục Thi Hình án dân sự huyện Nam Sách;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Hương Nhu